

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 597

Phẩm BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (5)

Lúc ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, chúng Đại Bồ-tát y vào pháp như vậy mà hành động trong tương các cảnh như thế nào?

Phật liền bảo Xá-lợi Tử:

–Các chúng Đại Bồ-tát, pháp còn không thể đắc huống gì có phi pháp. Đạo còn chẳng được huống gì có phi đạo. Đối với tịnh giới còn không sợ sớ đắc cũng không sợ chấp trì huống gì phạm giới. Các Bồ-tát này không rơi vào ba cõi, cũng không rơi vào các đường sống chết, không lệ thuộc thân mạng huống gì cảnh ngoài. Đối với dòng sống chết đã đến bờ bến, đã qua biển lớn, đã vượt nạn lớn.

Này Xá-lợi Tử, các chúng Bồ-tát, Đại Bồ-tát nương pháp như vậy mà hành động trong tương các cảnh, biết tất cả cảnh đều không có tánh cảnh. Do nhân duyên này, các thiện sĩ đối với tất cả cảnh đều không chấp trước. Như sư tử chúa không vướng mắc các cảnh, các thiện sĩ này đối với các cảnh giới không nhiễm không tạp vượt qua tất cả cảnh, như nhà buôn lớn không bị trở ngại. Các thiện sĩ này nương pháp như vậy mà hành động trong tương các cảnh, không bị chấp trước.

Này Xá-lợi Tử, Ta hoàn toàn không thấy trong đại chúng này có một Bồ-tát đối với pháp như vậy mà không tin hiểu sâu, đối với pháp như vậy mà nghi hoặc do dự.

Này Xá-lợi Tử, tất cả Bồ-tát ở trong chúng đây đối với pháp này đều không còn nghi hoặc, do dự. Như vậy các thiện sĩ này đối với pháp này tự mình không do dự, cũng có thể vĩnh viễn đoạn trừ tất cả sự nghi hoặc của hữu tình. Các thiện sĩ do nhân duyên này đối

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

với tất cả pháp đều không do dự, có thể vì loài hữu tình quyết định giảng nói tất cả tánh của pháp đều không thật có.

Này Xá-lợi Tử, vào đời sau nếu có người nghe được pháp này đối với tất cả pháp cũng dứt trừ được nghi ngờ, do dự, cũng làm dứt hẳn các chỗ nghi ngờ của tất cả hữu tình. Nghĩa là tuyên nói pháp yếu như Ta đã nói.

Này Xá-lợi Tử, Ta hoàn toàn không thấy các loài hữu tình căn lành mỏng ít có thể tin hiểu sâu xa pháp này, các loài hữu tình căn lành mỏng ít đối với pháp này mà có thể dung nạp. Các tài sản pháp như vậy không phải họ có thể nhận dùng được.

Các loài hữu tình căn lành mỏng ít đối với pháp như vậy còn không nghe tên hưởng chi có thể giữ gìn, suy nghĩ, tu tập. Nếu có người được nghe pháp này, Ta thọ ký cho họ sẽ được pháp Phật. Đời sau, đối với các pháp Phật, họ có thể rống tiếng rống sư tử. Như ngày nay Ta ở trong đại chúng rống tiếng rống sư tử, không có tiếng sợ hãi, rống tiếng đại trượng phu, rống tiếng trí tự nhiên.

Này Xá-lợi Tử, nếu có người được nghe pháp yếu sâu xa đã nói như vậy, cho đến có thể sinh lòng tin vui không phải báng, Ta cũng thọ ký cho họ sẽ đạt quả vị Giác ngộ cao tột.

Vì sao? Xá-lợi Tử, nếu các hữu tình nghe pháp sâu xa hoan hỷ tin nhận rất là khó có.

Này Xá-lợi Tử, nếu các hữu tình nghe pháp sâu xa, sinh lòng rất tin muốn thì có thể phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột. Các hữu tình này rất khó có đạt được. Ta nói cho thành tựu căn lành rộng lớn, đầy đủ tư lương, mặc giáp mũ lớn, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Như vậy nếu các hữu tình nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hoan hỷ tin thích, luôn luôn nghe nhận thì họ đã được phước vô lượng, vô biên, hưởng chi có thể thọ trì, chuyển nói cho người khác. Nếu người chưa vào Chánh tánh ly sinh hoặc đối với Nhị thừa không quyết định, Ta đều thọ ký cho kẻ ấy được quả vị Giác ngộ cao tột, lợi lạc hữu tình tận đời vị lai thường không đoạn mất.

Này Xá-lợi Tử, nếu các hữu tình thành tựu pháp thấp kém, Ta không thấy họ đối với pháp rộng lớn có thể dung nạp. Pháp rộng lớn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đó là sự giác ngộ của Phật.

Này Xá-lợi Tử, các loài hữu tình có nhiều người thành tựu pháp thấp kém, sự tin hiểu cũng đều thấp kém, không thể vun trồng căn lành rộng lớn. Họ đối với pháp không nhiếp rộng lớn sâu xa không thể tin nhận.

Này Xá-lợi Tử, các loài hữu tình thành tựu pháp rộng lớn, chỗ tin hiểu cũng đều rộng lớn, phát đến Đại thừa thành tựu xong sự nghiệp, khéo mặc giáp mũ, khéo hay suy nghĩ chọn nghĩa lý sâu xa, khéo đi đường lớn ngay thẳng không hiểm, xa lìa rừng rậm với tướng bình đẳng, không có các chông gai, sỏi đá hầm hố, sạch sẽ, không dơ, không lệch không cong, lợi ích thế gian, an vui thế gian, thương xót thế gian, cùng các trời, người làm nghĩa rộng lớn, lợi ích an vui cho các hữu tình làm chiếc thang vững chắc, làm sự soi sáng lớn, đủ đại Từ bi thương xót tất cả. Đối với hữu tình muốn làm lợi ích, muốn cùng an vui, muốn làm cho an ổn, cho khắp hữu tình các loại an vui. Như vậy hữu tình tức là Bồ-tát, Đại Bồ-tát, có thể khéo thọ dùng của báu đại pháp là Đại Bồ-tát, thường khéo tìm cầu của báu đại pháp, của báu tối thắng đều thuộc về họ không phải ai khác.

Vì sao? Nếu có loại hữu tình không gần bạn lành, chưa trồng căn lành, phước đức cạn mỏng nên tin hiểu thấp kém. Họ đối với chánh pháp không nhiếp sâu xa rộng lớn như vậy, không thể tin nhận. Ta tùy theo từng loại hữu tình có sự khác nhau nên mật ý nói: Các cõi hữu tình nhiều thứ khác. Tùy loại hơn kém mà ưa thích nhau.

Các loài hữu tình tin hiểu thấp kém lại thích hữu tình tin hiểu thấp kém. Các loài hữu tình tin hiểu rộng lớn lại thích hữu tình tin hiểu rộng lớn.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy pháp gì làm cảnh để hành động?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa này lấy pháp vô biên làm cảnh để hành động, ví như phong giới đi qua vô biên cảnh giới. Như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy pháp vô biên làm cảnh để hành động. Như cõi hư

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không qua cảnh vô biên, Bát-nhã ba-la-mật-đa này lấy pháp vô biên làm cảnh để hành động. Lại như phong giới lấy hư không rộng lớn làm cảnh để hành động. Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy các pháp không làm cảnh để hành động.

Này Xá-lợi Tử, như hư không giới và phong giới đều không nơi chỗ để có thể thấy được; cũng lại không vì sinh khởi pháp tướng mà hiện hữu. Như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với pháp đều không chỉ rõ được, cũng không vì sinh khởi pháp tướng mà hiện hữu.

Này Xá-lợi Tử, như hư không giới và phong giới đều không thể chấp giữ không thật tròn đầy; cũng không có sắc tướng để có thể tính toán.

Như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa đều không thể chấp giữ không thật tròn đầy, không sắc... tướng để tính toán biết được.

Này Xá-lợi Tử, như hư không giới và phong giới không có chút pháp nào là thật tròn đầy để có thể chỉ bày. Bát-nhã ba-la-mật-đa này không có chút pháp là thật tròn đầy để chỉ bày.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy gì làm tướng?

Phật liền bảo Xá-lợi Tử:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa hoàn toàn không có tướng.

Này Xá-lợi Tử, như hư không giới và phong giới, không có chút pháp là thật tròn đầy có thể chỉ tướng ấy. Bát-nhã ba-la-mật-đa này không có chút pháp là thật tròn đầy có thể chỉ tướng ấy.

Vì sao? Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa này lìa các tướng, không có chút tướng nào có thể nắm bắt được.

Này Xá-lợi Tử, như cõi hư không, không có chỗ vướng mắc chướng ngại. Bát-nhã ba-la-mật-đa này không có chỗ vướng mắc chướng ngại. Do đây nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không làm tướng.

Này Xá-lợi Tử, không phải pháp không vướng mắc có tướng có thể nắm bắt được. Nhưng vì tùy theo danh ngôn lý thú thế gian mà nói như thế này: Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không vướng mắc làm tướng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Xá-lợi Tử, tuy nói Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy không vướng mắc làm tướng, nhưng Bát-nhã ba-la-mật-đa này chẳng thể nắm bắt được. Không thể nói lấy không vướng mắc làm tướng, vì pháp không vướng mắc không có tướng trạng.

Này Xá-lợi Tử, nói không vướng mắc ấy là chấp trước biết khắp, chấp trước chẳng thể nắm bắt được, như thật tánh của chấp trước, biết khắp tất cả diên đảo chấp trước nên gọi vô trước. Không phải trong chấp trước có chấp trước nắm bắt được. Do đây nên nói như thật tánh của chấp trước, chấp trước chẳng thể nắm bắt được.

Này Xá-lợi Tử, không chấp trước tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, đây là nói gọi trí và tướng không chấp trước.

Này Xá-lợi Tử, các pháp đều lấy không chấp trước làm tướng. Vì các pháp tướng không có thể nắm bắt được nên gọi tướng không chấp trước. Không có chút pháp làm pháp sinh tướng mà xuất hiện, vì đối với trong đây không tướng có thể nắm bắt được nên gọi là không tướng. Vì không tướng nên nói không chấp trước. Nếu tất cả pháp có chút tướng ấy thì đối với trong đây có chấp trước có nắm bắt được. Vì tất cả pháp tướng đều không, nên trong đây không có chấp trước để nắm bắt được. Nói các pháp lấy không chấp trước làm tướng, tuy là nói thế mà không phải như thế. Vì tướng không chấp trước không thể nói được.

Vì sao? Vì tướng không chấp trước không thật có, tánh xa lìa nên chẳng thể nắm bắt được vậy.

Này Xá-lợi Tử, tướng không chấp trước của pháp không thể chỉ rõ, không thể hiện rõ nhưng vì hữu tình mà phương tiện chỉ rõ tướng không chấp trước này nên không nên chấp trước.

Này Xá-lợi Tử, các tướng tạp nhiễm tức là vô tướng. Không phải pháp tạp nhiễm vì phát khởi tướng mà hiện hữu.

Này Xá-lợi Tử, các pháp tạp nhiễm diên đảo xuất hiện. Các diên đảo ấy đều là vô tướng. Các vô tướng ấy đều không thể nói được cho nên pháp hữu tướng tức là vô tướng.

Này Xá-lợi Tử, các pháp thanh tịnh cũng không có tướng.

Vì sao? Các pháp tạp nhiễm còn không có tướng huống gì pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thanh tịnh mà có tướng được.

Này Xá-lợi Tử, nếu người có thể biết trọn vẹn tánh như thật của các pháp tạp nhiễm, các tạp nhiễm kia đều chẳng thể nắm bắt được. Nhưng các hữu tình do điên đảo nên khởi lên các tạp nhiễm. Các điên đảo ấy đều không chân thật. Nếu không chân thật thì không thật thể, cũng không thật tướng. Nếu có khả năng biết trọn vẹn như thật như vậy tức là thanh tịnh. Các tướng tạp nhiễm còn không thể đắc hướng chi tướng thanh tịnh mà có thể nắm bắt được. Thế nên hai pháp thanh tịnh và tạp nhiễm đều không có tướng, không thật trọn vẹn.

Này Xá-lợi Tử, các pháp không tướng không thật trọn vẹn, gọi là không chấp trước. Nên nói các pháp không chấp trước làm tướng vì tất cả pháp là tướng không chấp trước nên gọi là không chấp trước. Phạm phu ngu si chấp vào tướng không chấp trước.

Này Xá-lợi Tử, như vậy gọi là nói tất cả pháp lấy không chấp trước làm tướng, phải biết tướng không chấp trước đây tức là chỗ hành động của trí, cũng là chỗ hành động của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chỗ hoạt động của tướng trí không chấp trước này, cũng gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa đi khắp vô biên cảnh. Các tánh không chấp trước phải biết nên nói là đi khắp vô biên cảnh.

Này Xá-lợi Tử, chỗ hành động này nên biết rằng nêu rõ không phải chỗ hành động. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không phải tướng chỗ hoạt động mà có thể trình bày.

Này Xá-lợi Tử, cảnh của sự hành động ấy phải biết chỉ hiển bày không phải cảnh của sự hành động. Vì tất cả pháp tánh như thật, tánh như sở hữu đều chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp không phải cảnh của sự hành động, vì tất cả pháp không phải tánh của cảnh vậy. Nếu có khả năng biết khắp các pháp thì gọi là hành động tất cả cảnh. Tuy nói như vậy mà không phải như nói. Hoặc có khả năng biết khắp các pháp đều không có sự chấp trước gọi là tướng không chấp trước. Do nghĩa lý này nên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy không chấp trước làm tướng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Xá-lợi Tử, đã nói pháp yếu sâu xa về cảnh trí của Như Lai. Nếu muốn giảng nói phân biệt, trình bày giúp đỡ chút ít nào, sự giúp đỡ trong đây chỉ có bậc kiến đế hướng tới giác ngộ lớn. Các hàng Thanh văn và Bồ-tát, Đại Bồ-tát đã không thoái chuyển và bậc thấy đầy đủ về Bồ-đặc-già-la, đối với không sinh thừa không còn bị quay trở lại. Bậc thấy đầy đủ Bồ-đặc-già-la cũng đối với pháp yếu sâu xa như vậy có thể chân chánh tu hành xa lìa nghi hoặc. Bậc thân chứng Bồ-tát đã được tịnh nhẫn đối với pháp yếu này quyết không còn nghi ngờ.

Này Xá-lợi Tử, phạm phu ngu si đối với pháp vi diệu này không phải là chỗ họ làm được. Này Xá-lợi Tử, pháp giáo tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa nói trên rất khó đắc. Hoàn toàn không bao giờ rơi vào tầm tay các loài hữu tình tin hiểu thấp kém. Nếu các hữu tình đã từng phụng thờ nhiều Phật, thành tựu căn lành, thanh tịnh tối thắng, tin hiểu rộng lớn thì pháp giáo tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nói trên mới rơi vào tay của họ. Phải biết các loài hữu tình đã trồng vô lượng căn lành rộng lớn, thành tựu ý vui, nhu hòa, thanh tịnh, quá khứ đã ở vô lượng chỗ Phật, trồng giống Bồ-đề, phát thệ nguyện rộng, làm hạnh Bồ-tát, cỡi xe Phật cỡi, gần gũi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như lý thừa hỏi pháp sâu xa. Giáo pháp tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa rơi vào tay các vị ấy. Phải biết các hữu tình đã chứng được Vô sinh pháp nhẫn hoặc gần chứng Vô sinh pháp nhẫn. Giáo pháp tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa này rơi vào tay các vị ấy phải biết các loài hữu tình như vậy mau chứng được quả vị Giác ngộ cao tốt, ngoại trừ vì nguyện lực Từ bi nên không cầu mau chứng. Phải biết các loài hữu tình này đã được chư Phật thọ ký, hoặc không lâu sẽ được thọ ký. Phải biết, giả như các loài hữu tình này chưa được Phật hiện tại thọ ký thì như người đã được Phật hiện tại thọ ký.

Này Xá-lợi Tử, nếu các hữu tình căn lành chưa thuần thực, vì phước đức mỏng, còn không được nghe tên kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa này huống gì được cầm nắm đọc tụng, nhận giữ, biên chép, cúng dường, vì người khác giảng rộng. Họ không bao giờ có khả năng như vậy. Nếu các hữu tình căn lành đã thành thực nhờ sức nguyện đời

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trước nên được gặp kinh này, nghe, nhận giữ, biên chép, đọc tụng, cung kính, cúng dường vì người khác giảng nói.

Này Xá-lợi Tử, nếu các hữu tình căn lành vững chắc, ý vui nhu hòa với thiện thì giáo pháp tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa mới rơi vào tay các vị ấy. Ta thọ ký cho các thiện nam, thiện nữ kia... hoặc Bồ-tát thừa, hoặc Thanh văn thừa do được pháp này lòng rất ưa thích. Dù trước đây họ giải đãi, tâm ưa vui ngủ nghỉ, phát sinh không chánh tri không sống chánh niệm, hoặc tâm tán loạn, hoặc ham ăn uống, hoặc ưa của báu, hoặc thích lời thô, hoặc vui bạo ác, hoặc ngạo mạn, hoặc căn ám độn không hiểu rõ. Họ do sức căn lành như vậy, tất cả lỗi nói trước đều chuyển đổi. Do được pháp yếu sâu xa này, giả sử là Thanh văn chuyển thành Bồ-tát đối với pháp sâu xa thêm sinh vui thích. Đối với các cảnh giới có thể không buông lung, đối với các pháp lành vui thích tu hành, mạnh mẽ tinh tấn lìa các giải đãi. Nhất tâm chánh niệm, giữ gìn các căn, không nói lời thô, không làm bạo ác. Luôn phải cung kính, thích học tập đa văn, nỗ lực tinh tấn, không bị tham nhiễm, có thể lựa chọn pháp nghĩa sâu xa. Nếu muốn đầy đủ công đức như vậy phải siêng năng tu học pháp yếu sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, nếu các Bồ-tát hoặc Thanh văn thừa nghe pháp yếu này thì được quả thù thắng. Nghĩa là nghe pháp yếu sâu xa này, quyết định không trở lại làm các việc buông lung. Đối với các pháp ác không sinh tin theo, muốn tinh tấn trọn vẹn đều không lui giảm. Đối với sự tu hành không xem thường trì hoãn. Đối với pháp tà bên ngoài không thích nghĩ tìm. Đối với pháp tham, sân, si không biểu hiện nhiều. Các quả tương xứng như vậy vô lượng, vô biên đều do được nghe pháp yếu sâu xa này.

Này Xá-lợi Tử, pháp yếu sâu xa không phải chỉ có tai nghe liền gọi là quả. Cần phải không buông lung tinh tấn tu hành, hiểu rõ như thật xa lìa các ác. Mình và người đều lợi mới gọi là quả.

Lại nữa, người nghe pháp nghĩa là đối với pháp yếu biết rõ như thật, tinh tấn tu học, không đối với chánh pháp phát sinh sự hiểu lầm sai khác. Người nào đối với chánh pháp phát sinh sự hiểu và làm sai

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khác nên biết kẻ ấy không gọi là nghe pháp.

Này Xá-lợi Tử, các ông đều nên đối với nghĩa của phương tiện thiện xảo đã nghe phát sinh sự hiểu không trái ngược, an trụ chánh hạnh. Nếu đối với nghĩa của pháp, phát khởi sự hiểu biết trái ngược, không tu hành chân chánh, phải biết họ đối với chánh pháp của Phật nhất định không thuận nhãn. Xá-lợi Tử, ở trong Chánh pháp và Tỳ-nại-da của Ta thì người nào làm đúng như pháp gọi là thuận nhãn. Nói thuận nhãn ấy nghĩa là đối với chánh pháp chọn lựa không trái, phát triển chánh hạnh.

Này Xá-lợi Tử, người nào đầy đủ thuận nhãn an trụ chánh hạnh, phải biết kẻ ấy chắc chắn không rơi vào trong các đường ác địa ngục, bàng sinh, ngạ quỷ mau có thể chứng đắc quả thù thắng của thắng pháp.

Này Xá-lợi Tử, các hữu tình nào không thể tin giữ chút căn lành nào, nghĩa là họ có thể thoát khỏi các đường ác, cũng không thể giữ việc siêng tu tinh tấn, cho đến đối với pháp chưa đủ chánh kiến thì đối với các đường ác vẫn còn rơi vào.

Này Xá-lợi Tử, nếu đối với chánh pháp tu học đầy đủ, đắc thuận nhãn rồi thì mới có thể không gây tạo và nhận lấy nghiệp quả đường ác, không còn giải đãi phát sinh ra phần thuận thoái lui; đối với chỗ thấp kém không sợ rơi vào; đối với sự tu hành, tâm không khinh lờn chậm hoãn.

Vì sao? Xá-lợi Tử, đối với trong phần tạp nhiễm và thanh tịnh họ có khả năng biết rõ một cách đúng đắn, được thấy như thật thông đạt tất cả pháp không sinh chấp trước về sự phát khởi tâm hư dối điên đảo. Họ đối với nghĩa lý sâu xa của pháp đã được chánh kiến, đầy đủ thuận nhãn, thông minh nhanh lẹ, nhu hòa mềm mại, giữ giới thanh tịnh. Do được thuận nhãn cho nên sự thực hành luôn phép chánh hạnh luật nghi hoàn toàn đầy đủ. Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tố-lạc... còn cung kính họ, hướng gì loài người. Tất cả Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tố-lạc... đối với họ còn phải thương tưởng, quay về cúng dường, vây quanh ủng hộ, khiến không có ác duyên làm tổn hại thân thể và chỗ tu hành, hướng gì loài người, cho nên, cần tu chánh pháp

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thuận nhãn. Nếu ai được thuận nhãn thì sẽ được Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tố-lạc... thường theo ủng hộ, luôn luôn cung kính cúng dường.

Lúc ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Vì sao Cụ thọ im lặng không nói, vì sao không nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Hôm nay Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang làm chứng, hôm nay đại chúng đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là Pháp khí chân thật, ý muốn thanh tịnh xin nghe pháp sâu xa.

Thiện Hiện đáp:

–Vâng! Xá-lợi Tử, tôi đối với các pháp đều không thấy gì, nên im lặng không nói.

Xá-lợi Tử, tôi hoàn toàn không thấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng không thấy có các chúng Bồ-tát, không có khả năng nói, không thấy có chỗ nói. Cũng lại không thấy do đây, vì đây, nhân đây, thuộc đây, nương đây mà nói. Tôi đối với trong đây đã không thấy gì, sao lại bảo tôi vì các chúng Bồ-tát giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Giả sử tôi muốn nói, ai là người nói, cái gì là điều được nói. Tôi cũng không biết do đâu. Vì sao? Nguyên nhân gì? Thuộc cái gì? Nương vào cái gì mà nói, thì tôi làm sao giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này?

Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thể giảng nói, không thể trình bày, không thể hý luận.

Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không có khả năng tuyên nói, không có khả năng trình bày, không có khả năng hý luận. Nếu có thể phương tiện trình bày như vậy tức là trình bày Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không phải quá khứ, không vị lai, không hiện tại.

Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thể lấy tướng quá khứ mà nói, không thể lấy tướng vị lai mà nói, không thể lấy tướng hiện tại mà nói.

Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không có tướng nên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không thể nói được.

Xá-lợi Tử, Ta hoàn toàn không thấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có tướng như thế nào để có thể đem tướng này tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, tướng của ba đời uẩn, xứ, giới... không phải Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Chân như, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh như sở hữu của tướng ba đời uẩn, xứ, giới, là Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Xá-lợi Tử, chân như, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh như sở hữu của tướng ba đời uẩn, xứ, giới không thể thiết lập, không thể trình bày, không thể hý luận, không phải ngữ nghiệp có thể nói và được nói đến.

Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không do trình bày tướng các pháp mà xuất hiện; không do trình bày tướng uẩn, xứ, giới mà xuất hiện; không do trình bày tướng có hành không các hành mà xuất hiện; không do trình bày tướng duyên khởi mà xuất hiện; không do trình bày tướng danh sắc mà xuất hiện; không do trình bày tướng ngã, hữu tình... mà xuất hiện; không do trình bày tướng pháp giới mà xuất hiện; không do trình bày tướng có hệ, ly hệ mà xuất hiện; không do trình bày tướng nhân duyên mà xuất hiện; không do trình bày tướng khổ vui mà xuất hiện; không do trình bày tướng an lập, không an lập mà xuất hiện; không do trình bày tướng sinh diệt mà xuất hiện; không do trình bày tướng dơ sạch mà xuất hiện; không do trình bày tướng bản tánh, không phải bản tánh mà xuất hiện; không do trình bày tướng thế tục, thắng nghĩa mà xuất hiện; không do trình bày tướng chắc thật, hư dối mà xuất hiện; không do trình bày tướng đời chuyển, vào ra mà xuất hiện.

Vì sao? Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lìa các tướng nên không thể trình bày: Đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa, ở đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa; do đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa; nhân đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa; thuộc đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa; nương đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, tôi không thấy pháp nào do pháp này mà trình

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bày rõ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, không có chút pháp nào có thể hiển lộ, có thể lấy được Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể hiển lộ, có thể lấy các uẩn, xứ, giới, duyên khởi giải thoát.

Này Xá-lợi Tử, các diệu tuệ thông đạt xuất thế gian, cũng không thể hiển lộ, lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, pháp không thể hiển lộ, lấy được các pháp thì làm sao trình bày Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, nếu có thể biết rõ nghĩa lý chân thật các pháp thì có thể biết rõ, giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không do nêu rõ pháp của nó mà xuất hiện.

Này Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không do trình bày uẩn, xứ, giới mà xuất hiện; không do trình bày danh và sắc mà xuất hiện; không do trình bày các pháp dơ sạch mà xuất hiện; không do trình bày các duyên khởi mà xuất hiện; không do trình bày các điền đảo mà xuất hiện; không do trình bày ngã, hữu tình... mà xuất hiện; không do trình bày đất, nước, gió, lửa, không, thức, giới mà xuất hiện; không do trình bày Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới mà xuất hiện; không do trình bày bố thí, xan tham, giữ giới, phạm giới, nhẫn nhục, giận dữ, tinh tấn, giải đãi, tĩn lự, tán loạn, trí tuệ, ác tuệ mà xuất hiện; không do trình bày Niệm trụ, Chánh đoạn, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Đạo chi, Tĩn lự, Giải thoát, Đẳng trì, Đẳng chí, vô lượng Thần thông mà xuất hiện; không do trình bày các quả của Đạo đế mà xuất hiện; không do trình bày pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa mà xuất hiện; không do trình bày thuộc về pháp trí và phi trí mà xuất hiện; không do trình bày trí tận không sinh và trí diệt mà xuất hiện; không do trình bày pháp Niết-bàn mà xuất hiện.

Này Xá-lợi Tử, như không có pháp do trình bày pháp mà xuất hiện thì ta làm sao nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này.

Này Xá-lợi Tử, nếu có thể rõ biết đã nói Bát-nhã ba-la-mật-đa này không do trình bày pháp thuộc về mà xuất hiện thì có thể biết rõ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng có thể trình bày Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không vì các pháp có hợp có tan mà xuất hiện.

Vì sao? Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa không vì các uẩn, các xứ, các giới, có hợp có tan; không vì các hành có hợp có tan; không vì duyên khởi có hợp có tan; không vì điền đảo có hợp có tan; không vì Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới có hợp có tan; không vì đất, nước, gió, lửa, không, thức giới có hợp có tan; không vì ngã, hữu tình giới... có hợp có tan; không vì pháp giới có hợp có tan; không vì bố thí, xan tham, giữ giới, phạm giới, nhẫn nhục, giận dữ, tinh tấn, giải đãi, tĩn lự, tán loạn, Bát-nhã, ác tuệ có hợp có tan; không vì Niệm trụ, Chánh đoạn, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Đạo chi, Tĩn lự, Giải thoát, Đẳng trì, Đẳng chí, vô lượng Thần thông có hợp có tan; không vì các đạo đế và đạo quả có hợp có tan; không vì Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa và pháp có hợp có tan; không vì ba đời quá khứ, hiện tại, vị lai bình đẳng có hợp có tan; không vì Niết-bàn có hợp có tan mà hiện hữu.

Này Xá-lợi Tử, như vậy pháp không làm cho pháp có hợp có tan mà hiện hữu thì ta phải làm sao nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, tôi vì nghĩa này mà nói: Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thể trình bày. Này Xá-lợi Tử, tôi hoàn toàn không thấy có pháp gọi là có thể nói, có sự để nói, do đây, nhân đây, thuộc đây, nương theo đây mà có sự nói, thì làm sao bảo tôi vì các Bồ-tát nói Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Thế Tôn bảo Thiện Dũng Mãnh Đại Bồ-tát:

–Thiện nam, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với tất cả pháp hoàn toàn không có sự hành. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì tất cả pháp đều do sự điền đảo cùng phát khởi, không thật, không có tà ngụy hư dối.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như người đối với pháp có sự hành, đều bị điền đảo, đều thực hành không thật. Như vậy nếu Bồ-tát có sự hành thì hành điền đảo, hành không thật. Không phải sự rõ của

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

biểu hiện các Bồ-tát là hành điên đảo và hành không thật. Cũng không phải Bồ-tát hành điên đảo hành không thật là có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh, điên đảo không thật tức không phải sự hành, nên Bồ-tát không ở trong đó mà hành.

Này Thiện Dũng Mãnh, nói điên đảo ấy là hư dối, chỗ chấp trước say đắm của phàm phu ngu si, như cho là các pháp không phải như thế. Sự chấp như vậy là không đúng như tướng của nó, nên nói là điên đảo không thật, nên các Bồ-tát không hành điên đảo, không hành không thật. Do đây Bồ-tát gọi là người nói thật, cũng được gọi là người thực hành không điên đảo.

Nếu thật không điên đảo tức là không có sự thực hành. Nên nói Bồ-tát thực hành không có chỗ hành. Đoạn tất cả hành động gọi là Bồ-tát hạnh. Hạnh Bồ-tát này không thể trình bày: là đây, do đây, tại đây, từ đây vì không phải sự biểu hiện rõ ràng của Bồ-tát hạnh. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát chấm dứt tất cả hành để hành Bồ-tát hạnh. Nghĩa là chấm dứt hành động có chấp trước của phàm phu, Thanh văn, Độc giác mà hành hạnh Bồ-tát.

Này Thiện Dũng Mãnh, như vậy Bồ-tát đối với các pháp Phật không hành cũng không chấp trước, đây là Phật pháp, đây do Phật pháp, ở đây là Phật pháp, thuộc đây là Phật pháp. Như vậy Bồ-tát không hành động với tất cả phân biệt hay khác với phân biệt mà hành động. Nghĩa là các Bồ-tát không hành động phân biệt và khác phân biệt. Tất cả sự phân biệt và khác phân biệt đều chấm dứt gọi là Bồ-tát hạnh.

Thiện Dũng Mãnh, phân biệt nghĩa là đối với các pháp phân biệt tự tánh. Phân biệt khác nghĩa là đối với các pháp phân biệt khác nhau; không phải đối với tất cả các pháp có thể nắm bắt được phân biệt và phân biệt khác nhau. Vì tất cả pháp không thể phân biệt và phân biệt khác nhau, nếu phân biệt pháp thì đối với các pháp làm phân biệt khác nhau. Nhưng tất cả các pháp xa lìa phân biệt và phân biệt khác nhau.

Này Thiện Dũng Mãnh, nói phân biệt ấy nghĩa là một bên. Nói

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phân biệt khác nhau là bên thứ hai. Không phải các Bồ-tát hành theo hữu biên hay vô biên; nếu các Bồ-tát đối với hữu biên vô biên đều không có sự hành thì các Bồ-tát cũng không thấy giữa; nếu người thấy giữa tức hành ở giữa; nếu người hành giữa tức hành ở bên. Không phải giữa có hành, có hiện, có bày rõ vì xa lia tướng của hành vậy.

Này Thiện Dũng Mãnh, nói ở giữa phải biết là tám chi Thánh đạo. Thánh đạo như vậy đối với tất cả pháp hoàn toàn không sự sở đắc mà hiện hữu. Thánh đạo như vậy đối với tất cả pháp hoàn toàn không sự thấy mà hiện hữu.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu khi nào đối với pháp không tu tập không trừ bỏ, bấy giờ gọi là đạo của chấm dứt. Đạo của chấm dứt đối với tất cả pháp, không tu tập không trừ bỏ, vượt qua sự tu tập từ bỏ, chứng thật tánh bình đẳng tất cả pháp. Do chứng của thật tánh bình đẳng các pháp, tướng đạo còn không có hướng chi thấy có đạo.

Này Thiện Dũng Mãnh, đạo chấm dứt ấy nghĩa là Bí-sô A-la-hán lậu tận. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, đạo trừ bỏ ấy không phải tu, không phải từ bỏ nên gọi là từ bỏ. Từ bỏ ấy cũng không gọi là từ bỏ. Vì tu tập từ bỏ nên gọi là từ bỏ.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu có tu tập, từ bỏ có sự sở đắc thì không gọi là từ bỏ. Từ bỏ ở trong đây nghĩa là từ bỏ tánh tu, trong đây không tu nên gọi là từ bỏ. Vì tu tập không còn nên từ bỏ cũng không có. Dù là nói vậy nhưng không phải như đã nói. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, từ bỏ không thể nói là tánh từ bỏ vậy. Lại là pháp nào? Nghĩa là pháp điên đảo không phát sinh trở lại và pháp không thật không phát sinh trở lại.

Này Thiện Dũng Mãnh, không phải các điên đảo có thể phát sinh điên đảo. Bởi vì điên đảo ấy không thật có sự phát sinh chẳng phải ở trong ấy có thật sự phát sinh. Nếu ở trong ấy có thật phát sinh thì không gọi điên đảo. Vì không thật phát sinh nên gọi điên đảo.

Này Thiện Dũng Mãnh, các chúng Bồ-tát tùy theo sự giác ngộ các pháp mà lìa các điên đảo. Vì sao? Các chúng Bồ-tát hiểu rõ điên đảo đều không thật có. Nghĩa là trong điên đảo không có tánh điên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đảo. Do biết điên đảo thật không có thật, không phải trong điên đảo có tánh điên đảo vậy.

Nói các Bồ-tát tùy sự giác ngộ các pháp là lìa các điên đảo do giác ngộ các pháp lìa các điên đảo nên không còn đối với pháp lại sinh điên đảo. Nếu trong đây không còn điên đảo thì đối với pháp này cũng không sự tu hành. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, tất cả điên đảo đều có sự hành động, do có sự hành động thì có sự đồng pháp khởi. Sự hành động cũng phát khởi đều do điên đảo hư đối phân biệt. Các chúng Bồ-tát đối với sự hành theo pháp đều không phân biệt cũng cùng phát khởi, nên gọi là xa lìa điên đảo. Do không điên đảo thời không sự hành. Do không sự hành thì không có sự sinh, nên nói Bồ-tát hành không sự hành. Không có sự hành ấy nghĩa là đối với các pháp hoàn toàn không sự hành, cũng không xem xét, cũng không trình bày có tướng của sự hành. Cho nên nói Bồ-tát hành không sự hành. Nếu có thể hành được không có sự hành như thế là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên sắc là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hành không duyên thọ, tưởng, hành, thức là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát này biết tánh các đối tượng được duyên là xa lìa. Nếu biết tánh các đối tượng được duyên kia xa lìa thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên mắt là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Hành không duyên tai, mũi, lưỡi, thân, ý là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát biết tánh các đối tượng duyên không phải là thật. Nếu biết tánh các đối tượng duyên kia không phải là thật thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên sắc là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Hành không duyên thanh, hương, vị, xúc, pháp là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát biết các đối tượng duyên do điên đảo phát sinh ra, nếu do điên đảo phát sinh thì không chân thật. Nếu biết tánh của đối tượng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

duyên do điên đảo phát sinh không phải chân thật thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên mắt là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hành không duyên tai, mũi, lưỡi, thân, ý thức là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát biết các đối tượng duyên đều là hư dối. Nếu biết đối tượng duyên đều là hư dối thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên danh sắc là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát biết tánh các đối tượng duyên và không phải đối tượng duyên. Nếu biết tánh đối tượng duyên và không phải đối tượng duyên thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên ngã, hữu tình... là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát như thật biết tánh chất của tướng về ngã, hữu tình... là không chân thật. Nếu có thể biết tánh của tướng về ngã, hữu tình... là không chân thật thì đối với các hành hoàn toàn không sự hành. Nếu đối với các hành hoàn toàn không sự hành thì lìa các hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát không hành tướng ngã tướng hữu tình cho đến tướng người biết, tướng người thấy là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, vì các Bồ-tát từ bỏ tất cả tướng. Nếu người có thể trừ bỏ tất cả tướng thì đối với các tướng đều không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu các Đại Bồ-tát không hành điên đảo, kiến chấp, các triền cái là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Hành không duyên điên đảo, kiến chấp, các triền cái là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát này biết các điên đảo, thấy các triền cái, đối tượng làm duyên không thật có. Nếu biết điên đảo, thấy triền cái, sự hành đều không thật có, thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành chẳng duyên với

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

duyên khởi là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát này biết rõ về duyên khởi và đối tượng duyên kia. Nếu các Bồ-tát biết rõ về duyên khởi và đối tượng duyên kia thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên cõi Dục, cõi Sắc, Vô sắc là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát này có thể trừ bỏ được tất cả đối tượng làm duyên trong ba cõi. Nếu các Bồ-tát có thể trừ bỏ được tất cả đối tượng làm duyên trong ba cõi thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên bố thí, xan tham, phạm giới giữ giới, nhẫn nhục, giận dữ, tình tấn, giải đãi, tĩn lự, tán loạn, Bát-nhã, ác tuệ, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, vì các Bồ-tát biết rõ về sự duyên bố thí, xan tham cho đến Bát-nhã, ác tuệ. Nếu các Bồ-tát biết rõ tất cả đối tượng làm duyên như vậy thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên, không điên đảo, Niệm trụ, Chánh đoạn, Thần túc, năm Căn, năm Lực, Giác chi, Đạo chi, Tĩn lự, Giải thoát, Đẳng trì, Đẳng chí, vô lượng Thần thông... là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, vì các Bồ-tát đối với các đối tượng duyên hiểu rõ tự tại, cũng có thể trừ bỏ được. Nếu các Bồ-tát đối với các đối tượng làm duyên mà tự tại hiểu rõ cũng có thể trừ bỏ được thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát không duyên bốn chân lý Khổ, Tập, Diệt, Đạo là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát này trừ bỏ sự duyên Khổ, Tập, Diệt, Đạo. Nếu có thể trừ bỏ được sự duyên thì không có sự trừ bỏ cũng không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dững Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên giải thoát là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dững Mãnh, vì các Bồ-tát trừ bỏ được tất cả đối tượng duyên giải thoát. Nếu có thể

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trừ bỏ các sự duyên giải thoát thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên, tận cùng không sinh, không tạo tác là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát trừ bỏ được tất cả sự duyên không sinh, không tạo tác. Nếu có thể trừ bỏ các sự duyên này thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát trừ bỏ được tất cả sự duyên địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Nếu có thể trừ bỏ các sự duyên này thì không có sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát trừ bỏ được tất cả sự duyên Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa. Nếu các Bồ-tát có thể trừ bỏ tất cả sự duyên Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát trừ bỏ được tất cả sự duyên Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật. Nếu các Bồ-tát có thể trừ bỏ tất cả sự duyên pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên Niết-bàn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát này biết tất cả sự duyên Niết-bàn. Nếu các Bồ-tát biết tất cả sự duyên Niết-bàn thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên tướng hảo thanh tịnh là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát trừ bỏ được tất cả sự duyên tướng hảo thanh tịnh. Nếu các Bồ-tát có thể trừ bỏ tất cả sự duyên tướng hảo thanh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tịnh thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên thanh tịnh cõi Phật là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát này trừ bỏ được tất cả sở duyên thanh tịnh cõi Phật. Nếu các Bồ-tát có thể trừ bỏ được tất cả sự duyên thanh tịnh cõi Phật thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên công đức viên mãn của Thanh văn là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát trừ bỏ được tất cả sự duyên công đức viên mãn của Thanh văn. Nếu các Bồ-tát có thể trừ bỏ được sự duyên công đức viên mãn của Thanh văn thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu Đại Bồ-tát hành không duyên với công đức viên mãn của Bồ-tát là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Dũng Mãnh, vì các Bồ-tát này trừ bỏ được tất cả sự duyên công đức viên mãn của Bồ-tát. Nếu các Bồ-tát có thể trừ bỏ được tất cả sự duyên công đức viên mãn của Bồ-tát thì không sự hành, nên nói Bồ-tát hành không sự hành.

Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát có thể hành được như vậy vì để hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu các Bồ-tát có thể hành được Bát-nhã ba-la-mật-đa thì biết khắp tất cả đối tượng duyên mà hành, trừ bỏ tất cả sự duyên mà hành.

